

1. Khái quát Thanh điệu là một loại âm vực siêu ngắn tính, có tác dụng làm thay đổi ý nghĩa của các từ và ngôn ngữ. Thanh điệu được thể hiện cùng với toàn bộ âm tiết, hay đúng hơn là toàn bộ phần thanh tính của âm tiết. Tiếng Việt là một thứ tiếng có khá nhiều thanh điệu: 6 thanh điệu, trong khi có một số ngôn ngữ chỉ có 3 hoặc 4 thanh điệu.

2. Phân loại thanh điệu

Có thể có 4 cách phân loại thanh điệu: xét về cao độ, xét về độ ngân nét âm điệu, xét về sự biến thiên của thanh điệu và xét về độ ngân tác nghĩa thanh điệu.

Tuy nhiên, để tiện việc phân biệt ý nghĩa của các từ và ngôn ngữ, ta chỉ cần ghi nhớ hai tiêu chí sau. Đó là: – *Tiêu chí cao độ*: Thanh điệu tiếng Việt chỉ có hai cao độ cơ bản: cao độ cao và cao độ thấp. Đó là sự khác biệt về âm vực. Theo tiêu chí này ta phân biệt:

+
thanh điệu cao
, tức là những thanh điệu được phát âm ở âm vực cao. Loại này bao gồm các thanh:
thanh ngang, thanh sắc, thanh ngã

·

+
thanh điệu thấp
, tức là những thanh điệu được phát âm ở âm vực thấp. Đó là các thanh:
thanh huyền, thanh hỏi, thanh nặng

·

–
Tiêu chí âm điệu
:

Trên mỗi âm vực, các thanh điệu còn khác nhau về quá trình di chuyển biến của cao độ theo thời gian. Đó là sự khác nhau về độ ngân nét âm điệu. Theo tiêu chí này, ta phân biệt:

+
thanh điệu bằng phẳng
(còn gọi là
thanh bằng
). Đây là những thanh điệu mà khi thể hiện, độ ngân nét âm điệu di chuyển biến bằng phẳng, không có sự lên xuống bất thường. Đó là các thanh:
thanh huyền và thanh ngang

·

+
thanh điệu không bằng phẳng

(còn gọi là

thanh tr?

). Đây là nh?ng thanh ?i?u có âm ?i?u đi?n bi?n ph?c t?p, khi lên khi xu?ng, th? hi?n ra b?ng m?t ???ng nét không b?ng ph?ng:

thanh s?c, thanh ngã, thanh h?i, thanh n?ng.

3. S? th? hi?n và s? phân b? c?a thanh ?i?u

—

Thanh 1

: thanh ngang (không ???c ghi trên ch? vi?t nên c?ng g?i là thanh không d?u), xu?t hi?n trong t?t c? các âm ti?t, tr? âm ti?t khép. Ví d?:

cây cam, m?a xuân, công ti

. Nh?ng không th? có các âm ti?t nh?:

lach, bat, lac

...

—

Thanh 2

: thanh huy?n [ghi b?ng d?u huy?n ()], th?p h?n thanh ngang m?t b?c. Gi?ng nh? thanh 1, thanh này có th? xu?t hi?n trong các âm ti?t không ph?i là âm ti?t khép, ví d?:

cà, sà, b?ng, ?àm

.

—

Thanh 3

: thanh ngã [ghi b?ng d?u ngã ()] là thanh ?i?u thu?c âm v?c cao (b?t ???u th?p h?n và k?t thúc cao h?n), có thêm ???ng tác ngh?n thanh h?u.

Thanh ngã c?ng không th? xu?t hi?n trong các âm ti?t khép. Ví d?: *xã, măn nhăn, s?ng s?.* —

Thanh 4

: thanh h?i [ghi b?ng d?u h?i ()] là thanh ?i?u thu?c âm v?c th?p. Khi phát âm, ?i?m b?t ???u và k?t thúc thanh ?i?u ???u ? âm v?c th?p.

Thanh này xu?t hi?n trong t?t c? các âm ti?t không ph?i là âm ti?t khép. Ví d?: *v? l?i, h?i han,*

c?m

cúm,

c?ng bi?n

,

c?nh

??p.

—

Thanh 5

: thanh s?c [ghi b?ng d?u s?c ()] là thanh ?i?u thu?c âm v?c cao. Khi phát âm, ?i?m xu?t phát th?p h?n thanh ngang m?t chút và ?i?m k?t thúc ? âm v?c cao. Ngoài ra, khi k?t thúc còn ph?i có thêm ???ng tác ngh?n thanh h?u.

Thanh này có th? xu?t hi?n trong t?t c? các ki?u âm ti?t. Ví d?: *khá l?n, bí quy?t, chính th?c,*

sáng s?m

. – *Thanh 6*: thanh
nặng [ghi bằng dấu nặng ()], là thanh điệu thuộc âm vực thấp. Khi phát âm, âm xuýt phát gần
với âm cao xuýt phát của thanh huyền nhưng kết thúc âm ngắn ở âm cao thấp hơn.

Thanh nặng xuýt hiện ở tất cả các kiểu âm tiết. Ví dụ: *l? ??*, *ch? ?* xuân, *l? ?* ích, *l?m d?ng*, *tr?c*
tr?c, *b?p ru?t*